

Bản án số: 10/2020/HS-ST

Ngày: 25-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Hạnh.

+ Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Thanh K, sinh ngày 23/8/2000 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/10/2019 đến ngày 17/10/2019 chuyển tạm giam, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

* Người chứng kiến: Ông Trần Hồng T, sinh năm 1953 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 08/10/2019, Công an huyện Bắc Bình phối hợp với Công an thị trấn CL đang đi tuần tra trên đường VH thuộc khu phố Xuân An

2, thị trấn CL, huyện BB nhìn thấy Trần Thanh K đang ngồi trên xe mô tô biển số 86B1-399.59 có biểu hiện khả nghi nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện Trần Thanh K thả từ trên tay 01 bịch nhựa cứng có kích thước (04 x 02) cm được hàn kín hai đầu xuống đất. Tiến hành kiểm tra bịch nhựa thấy bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy nên lực lượng Công an thu giữ và niêm phong gửi giám định.

Kết luận giám định số 915/KLGD-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Tinh thể màu trắng dạng rắn chứa trong bịch nhựa cứng có kích thước (04 x 02) cm được thu giữ, có khối lượng 0,3190 gam, là Methamphetamine.

Trần Thanh K khai nhận là người nghiện ma túy, vào tối ngày 08/10/2019, K nhắn tin trên Facebook hỏi một người tên G (không rõ họ tên và địa chỉ) để mua ma túy sử dụng. Sau khi G cho số điện thoại của người bán ma túy thì K đã sử dụng điện thoại di động hiệu ITEL A16 PLUS, màu đen để gọi vào số điện thoại của người bán ma túy mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó K điều khiển xe mô tô biển số 86B1-399.59 đến khu vực gần cây xăng và bến xe Bắc Bình nhận ma túy từ một người thanh niên bịt khẩu trang ở mặt điều khiển xe mô tô không có dàn áo, không biển số. Khi nhận được ma túy thì K gọi điện thoại rủ bạn sử dụng ma túy chung. Trong lúc đợi bạn đến thì K bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đã tiến hành thu giữ của Trần Thanh K 01 (một) bịch nhựa cứng và 0,1676gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL A16 PLUS màu đen; 01 (một) xe mô tô biển số 86B1-399.59 hiệu ELEGALT II, màu đỏ, số máy VMSACB-H075206, số khung RLGSC10KHBH075206, qua tra cứu về nguồn gốc biển số xe là của anh Nguyễn Thanh P trú tại xã VH, huyện TP, tỉnh Bình Thuận còn số máy và số khung của xe ELEGALT II không có trong tàng thư đăng ký xe của Cơ quan quản lý; 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS.HBB, ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Trần Thanh K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Thanh K từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng: Điều 47

Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bịch nhựa cứng và 0,1676gam Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu ITEL A16 PLUS, màu đen và 01 (Một) xe mô tô biển số 86B1-399.59 hiệu ELEGALT II, màu đỏ, số máy VMSACB-H075206, số khung RLGSC10KHBH075206 không rõ nguồn gốc; trả lại cho bị cáo số tiền 400.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

-Bị cáo Trần Thanh K thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh K không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Vào tối ngày 08/10/2019, bị cáo Trần Thanh K mua ma túy đá của một người không rõ họ tên với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để sử dụng. Trong lúc chờ bạn tới để sử dụng chung thì bị cáo bị lực lượng chức năng thấy có hành vi nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Lo sợ bị phát hiện có ma túy nên bị cáo đã ném xuống đất 01 bịch nhựa cứng, có kích thước (04 x 02)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, được giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,3190 gam (theo Kết luận giám định số 915/KLGD-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận). Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL A16 PLUS màu đen, 01 (một) xe mô tô biển số 86B1-399.59 hiệu ELEGALT II, màu đỏ, số máy VMSACB-H075206, số khung RLGSC10KHBH075206 và 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Thanh K có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút mua và cất giấu ma túy trong người là xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Methamphetamine là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến hệ thần kinh và sức khỏe của người sử dụng nhưng do nghiện hút, để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, đã tiếp tay cho các tệ nạn xã hội và làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân, học tập và lao động trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết này khi lượng hình đối với bị cáo. Đối với đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy đá, đây là mối đe dọa lớn cho xã hội và những năm gần đây tội phạm do người nghiện ma túy đá gây ra ngày một nhiều, dư luận xã hội kịch liệt lên án nên đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem là không có nhân thân tốt, sẽ không áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bịch nhựa cứng và 0,1676gam Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL A16 PLUS màu đen do bị cáo đã sử dụng để mua ma túy và 01 (một) xe mô tô biển số 86B1-399.59 hiệu ELEGANT II, màu đỏ, số máy VMSACB-H075206, số khung RLGSC10KHBH075206 không rõ về nguồn gốc; trả lại cho bị cáo số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 thì không được chấp nhận.

[7] Bị cáo Trần Thanh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh K 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 08-10-2019.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bịch nhựa cứng có kích thước (04 x 02)cm và 0,1676gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu ITTEL A16 PLUS màu đen và 01 (một) xe mô tô biển số 86B1-399.59 hiệu ELEGANT II, màu đỏ, số máy VMSACB-H075206, số khung RLGSC10KHBH075206, không rõ nguồn gốc.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Thanh K số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự ngày 31/10/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 31/10/2019).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25-02-2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Huyền